

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH
Dự thảo Quyết định ban hành đơn giá chỉnh lý tài liệu lưu trữ giấy
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 3208/SNV-VTLT ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai về việc đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định ban hành đơn giá chỉnh lý tài liệu lưu trữ giấy trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi bởi Khoản 40 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. Hồ sơ đề nghị thẩm định

Hồ sơ đề nghị thẩm định được cơ quan soạn thảo gửi đến gồm:

- Dự thảo: Tờ trình, Quyết định.
- Bản sao văn bản góp ý và bản tổng hợp ý kiến góp ý các cơ quan, đơn vị.
- Kết quả lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử tỉnh tại Văn bản số 1830/VP-CTTĐT ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Như vậy, căn cứ Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi bởi Khoản 40 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020, hồ sơ gửi đề nghị thẩm định đầy đủ theo quy định pháp luật.

II. Nội dung thẩm định

1. Sự cần thiết ban hành; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định

Ngày 10/12/2022, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 48/NQ-HĐND về danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Lưu trữ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, trong đó Nghị quyết đã

xác định nội dung “Chỉnh lý tài liệu lưu trữ” (số thứ tự thứ 2 Mục I) là dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên, quy định Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm “*c) Ban hành đơn giá, giá sản phẩm, dịch vụ công; mức trợ giá sản phẩm, dịch vụ công ích, thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định của pháp luật về giá và quy định của các pháp luật khác có liên quan*”.

Căn cứ quy định tại khoản 1, 2 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung), việc Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đơn giá chỉnh lý tài liệu lưu trữ giấy trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là cần thiết.

Dự thảo có phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng phù hợp theo quy định tại Điều 3 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Quyết định với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP; khoản 1, 2 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, việc cơ quan soạn thảo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành đơn giá chỉnh lý tài liệu lưu trữ giấy trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành, phù hợp với thẩm quyền theo quy định.

3. Sự phù hợp về nội dung và ngôn ngữ trình bày của dự thảo theo quy định pháp luật

3.1. Về dự thảo Quyết định

Để đảm bảo phù hợp giữa nội dung và hình thức của dự thảo, đề nghị đơn vị rà soát, trình bày dự thảo theo mẫu số 18 Mục I Phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

a) Tại nội dung căn cứ ban hành

- Đề nghị bổ sung nội dung “*Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên*”.

- Tại căn cứ thứ 7, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày đầy đủ cụm từ “*ngày...tháng...năm...*” thay cho cụm từ “*ngày.../.../...*”.

- Đối với căn cứ thứ 10: Căn cứ khoản 1 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể “1. Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành. Căn cứ ban hành văn bản bao gồm văn bản quy phạm pháp luật quy định thẩm quyền, chức năng của cơ quan ban hành văn bản đó và văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản”. Theo đó, đề nghị cơ quan soạn thảo không trình bày nội dung Nghị quyết số 48/NQ-HĐND tại phần căn cứ ban hành, vì văn bản này không phải là văn bản quy phạm pháp luật. Đơn vị có thể cân nhắc trình bày tại Tờ trình.

b) Đối với nội dung Điều 1, Điều 2, đề nghị đơn vị soạn thảo cân nhắc trình bày lại như sau:

“Điều 1. Ban hành đơn giá chỉnh lý tài liệu lưu trữ giấy trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

1. Phạm vi điều chỉnh

...

2. Đối tượng áp dụng

...

3. Đơn giá chỉnh lý tài liệu giấy được tính đối với 01 mét tài liệu và chi phí vật tư, văn phòng phẩm, cụ thể như sau:

a) Đơn giá nhân công chỉnh lý tài liệu lưu trữ giấy (*Phụ lục I kèm theo*).

b) Chi phí vật tư, văn phòng phẩm chỉnh lý 01 mét tài liệu lưu trữ giấy (*Phụ lục II kèm theo*).”

Trường hợp thực hiện chỉnh sửa theo ý kiến thẩm định, đề nghị đơn vị rà soát điều chỉnh số thứ tự các điều cho phù hợp.

d) Tại Điều 3

Qua rà soát hồ sơ kèm theo, đơn vị xác định dự thảo ban hành với mục đích quy định đơn giá chỉnh lý tài liệu lưu trữ giấy trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và thay thế các quy định tại Quyết định số 3444/QĐ-UBND và Quyết định số 2085/QĐ-UBND. Căn cứ khoản 2 Điều 153 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định “2. Thời điểm ngưng hiệu lực, tiếp tục có hiệu lực của văn bản hoặc hết hiệu lực của văn bản phải được quy định rõ tại văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền”. Như vậy, bên cạnh việc quy định hiệu lực thi hành của Quyết định thì đơn vị cần bổ sung thêm quy định về việc thay thế các Quyết định trên tại dự thảo.

Bên cạnh đó, Căn cứ khoản 2 Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định trường hợp văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực

“2. Được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật mới của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó”; khoản 1 Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật “1. Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng từ thời điểm bắt đầu có hiệu lực. Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng đối với hành vi xảy ra tại thời điểm mà văn bản đó đang có hiệu lực. Trong trường hợp quy định của văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực trở về trước thì áp dụng theo quy định đó”. Theo đó, những sản phẩm dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Lưu trữ đang thực hiện hoặc đã được đặt hàng, đấu thầu, giao nhiệm vụ nhưng chưa thực hiện áp dụng theo đơn giá tại các Quyết định bị thay thế thì xử lý như thế nào, đề nghị cơ quan soạn thảo có giải trình làm rõ đối với nội dung này. Trường hợp cần thiết có thể bổ trí thêm 01 nội dung quy định về điều khoản chuyển tiếp để đảm bảo cho việc triển khai, thực hiện các sản phẩm dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Lưu trữ.

3.2. Về các Phụ lục kèm theo

a) Đối với số liệu đơn giá tại dự thảo, đề nghị đơn vị soạn thảo đảm bảo thống nhất theo nội dung thẩm định của cơ quan tài chính cùng cấp và chịu trách nhiệm về sự chính xác và đầy đủ của các số liệu tại dự thảo.

b) Đối với nội dung Phụ lục II

- Đề nghị đơn vị trình bày thêm cơ sở pháp lý xác định các đơn giá tại dự thảo.

- Đối với cột thành tiền, dòng tổng tiền, đề nghị đơn vị soạn thảo cân nhắc không trình bày tại dự thảo.

3.3. Ý kiến khác

Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Lưu trữ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022.

Căn cứ khoản 3 Điều 8 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP, quy định “Giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công được xác định trên cơ sở định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí do cơ quan có thẩm quyền ban hành” và điểm b khoản 2 Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP quy định thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể “Ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) áp dụng đối với sản phẩm, dịch vụ công làm cơ sở ban hành đơn giá...”. Theo quy định trên, việc Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật làm cơ sở để ban hành đơn giá trên địa bàn tỉnh là yêu cầu, điều kiện được quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP.

Liên quan đến nội dung này, đề nghị đơn vị rà soát, xác định xem đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật theo hướng dẫn tại Thông tư số 03/2010/TT-BNV và Thông tư số 12/2010/TT-BNV hay chưa?

Trường hợp đã có định mức kinh tế - kỹ thuật, đề nghị đơn vị trình bày rõ trong Tờ trình, để giúp Ủy ban nhân dân tỉnh có cơ sở xem xét, quyết định.

Trường hợp chưa ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật, Sở Tư pháp đề nghị đơn vị cần kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật trên cơ sở hướng dẫn tại Thông tư số 03/2010/TT-BNV và Thông tư số 12/2010/TT-BNV hoặc báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận việc địa phương áp dụng thống nhất định mức kinh tế - kỹ thuật tại Thông tư số 03/2010/TT-BNV và Thông tư số 12/2010/TT-BNV (nếu không tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành mới) để đảm bảo điều kiện tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành dự thảo Quyết định đơn giá dịch vụ theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP.

3.4. Về dự thảo Tờ trình

Căn cứ mẫu số 03 Phụ lục V kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP, đề nghị đơn vị soạn thảo chỉnh sửa các nội dung sau:

a) Tại nội dung mở đầu, đề nghị trình bày lại thành “Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung), Sở Nội vụ kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định ban hành đơn giá chỉnh lý tài liệu lưu trữ giấy trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:”.

b) Tại khoản 2 Mục I, đề nghị đơn vị thống nhất trình bày bố cục theo một trình tự nhất định từ lớn đến nhỏ (Mục, khoản, điểm), cụ thể thay các dấu gạch đầu dòng “-” bằng các ký tự điểm “a, b, c,...”.

c) Đối với nội dung tại Mục III, đề nghị đơn vị trình bày cụ thể ngắn gọn thông tin về thời điểm, văn bản xin chủ trương, văn bản lấy ý kiến, văn bản đăng công thông tin điện tử và kết quả như thế nào tại dự thảo nhằm cung cấp thông tin giúp Ủy ban nhân dân tỉnh có cơ sở xem xét, quyết định.

d) Đối với nội dung tại khoản 3 Mục IV, đề nghị đơn vị bố cục lại nội dung như sau:

“a) Điều 1 quy định phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của đơn giá nhân công chỉnh lý tài liệu lưu trữ giấy và chi phí vật tư văn phòng phẩm phục vụ việc chỉnh lý tài liệu giấy tồn đọng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Điều 2 quy định hiệu lực thi hành của Quyết định và thay thế các Quyết định số 3444/QĐ-UBND và Quyết định số 2085/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Điều 3 quy định trách nhiệm thực hiện của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Lãnh đạo các huyện, thành phố...”.

đ) Đối với nội dung Mục V, trong trường hợp không đề xuất nội dung cần xin ý kiến, đề nghị đơn vị không trình bày nội dung này.

e) Đối với nội dung “*Xin gửi kèm theo:...*”, đề nghị đơn vị đảm bảo trình bày đầy đủ các hồ sơ theo quy định tại Điều 131 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung), cụ thể gồm dự thảo quyết định; Bản

tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân; bản chụp ý kiến góp ý; Báo cáo thẩm định; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; Tài liệu khác (nếu có).

III. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định, Sở Tư pháp kết luận như sau:

Dự thảo Quyết định ban hành Đơn giá thu nhận, lưu trữ, bảo quản và cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có hồ sơ đảm bảo theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP).

Tuy nhiên, để có cơ sở và đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành dự thảo Quyết định cơ quan soạn thảo cần đảm bảo về định mức kinh tế - kỹ thuật như ý kiến nêu tại nội dung tại tiểu khoản 3.3 khoản 3 mục II Báo cáo này.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định ban hành đơn giá chính lý tài liệu lưu trữ giấy trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đề nghị Sở Nội vụ nghiên cứu, hoàn chỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
 - TTTĐT Sở;
 - Lưu: VT, XDPBPL.
- <D:\Lam\2023\Báo cáo\Báo cáo thẩm định>

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Quang Tuấn